

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ TV NET
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ TV NET

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TV NET TECHNOLOGY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TV NET ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110133845

3. Ngày thành lập: 28/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, ngách 3, ngõ giữa, Thôn Trung, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0942963492

Fax:

Email: tvtnet1@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội thất và tạo kiến trúc cảnh quan công trình	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không bao gồm: thiết bị thu phát sóng)	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659

9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
11.	Lập trình máy vi tính	6201
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy tính và cài đặt phần mềm	6209
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu do khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu tự động	6311
15.	Công thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác: Chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn	7110
17.	Quảng cáo Chi tiết: quảng cáo thương mại (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	7410
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
21.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
24.	Xuất bản phần mềm	5820
25.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
26.	Hoạt động viễn thông không dây	6120

27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
28.	Điều hành tua du lịch	7912
29.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Hoạt động nghiên cứu thị trường, xúc tiến và quảng bá du lịch cho các mục đích hội nghị, tham quan thông qua việc cung cấp thông tin, trợ giúp tổ chức tại các cơ sở lưu trú trong nước, các trung tâm hội nghị và các điểm giải trí, dịch vụ trao đổi khách, kết nối tua và các dịch vụ đặt chỗ khác có liên quan đến du lịch như vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, dịch vụ giải trí, thể thao, hoạt động bán vé xe tại các nhà hát, xem các sự kiện thể thao, tham quan bảo tàng, dịch vụ giải trí	7990
30.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
31.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
32.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
33.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
34.	Xây dựng công trình điện	4221
35.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223(Chính)
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Doanh nghiệp và các đơn vị trực thuộc chỉ được kinh doanh những ngành nghề kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định pháp luật)	4299
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐĂNG TRÍ	Số 2, ngách 3, ngõ giữa, Thôn Trung, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	0010920371 34	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		
2	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TÚ	Cụm 4, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	0011950062 45	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

3	NGUYỄN ĐĂNG VĂN	Thôn Trung, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	001094035023
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐĂNG TRÍ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/10/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001092037134

Ngày cấp: 19/08/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 2, ngách 3, ngõ giữa, Thôn Trung, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 2, ngách 3, ngõ giữa, Thôn Trung, Xã Cao Viên, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội